

Khuyết Danh

Sự Báo Thù Của Các Sinh Vật Lửa

Dịch giả : Vũ Đình Bình

Antoni Tcharnotski, giám đốc sở cứu hỏa thành phố Rakshava, đặt tờ thông kê các đám cháy sang một bên rồi mệt mỏi nằm dài ra trên đi văng, khoan khoái hút điếu xì gà Cuba.

Bảy giờ là khoảng hơn bốn giờ chiều, tiết trời tháng bảy nóng nực.

Qua tấm màn buông kín, ánh sáng ban ngày mờ mờ nhuốm vàng căn phòng, bầu không khí oi bức ngọt ngào như cuộn lên thành những làn sóng vô hình. Tiếng ồn ngoài đường phố như ngái ngủ vì nóng nực vọng vào đều đều, trên các ô cửa sổ, những con ruồi mệt lử bay vo vo rồi rạc và yếu ớt. Tcharnotski phân tích các ghi chép, đối chiếu các ngày tháng, xếp loại những tư liệu đã tích lũy được trong nhiều năm, rút ra các kết luận.

Ai có thể nghĩ ngợi được rằng từ các số liệu thống kê lãnh đạm lại hiện lên một bức tranh thú vị đến thế, mà tất cả chỉ vì chúng được nghiên cứu một cách có phương pháp và cực kỳ kỹ lưỡng. Ai mà ngờ từ những con số ngày tháng khô khan thoát nhìn chẳng nói lên điều gì, lại có thể lấy ra được những kết quả khiến người ta bàng hoàng cả người, lại giúp ta nhận thấy trong mớ hỗn độn các sự việc tưởng như khó phân biệt, lặp đi lặp lại rất đơn điệu những hiện tượng kỳ lạ đến thế!

Nhưng để nhìn ra một điều gì như vậy, để nắm bắt được một điều gì như vậy cần phải có một linh cảm đặc biệt, và thậm chí có lẽ cần cả một cấu tạo có thể chất đặc biệt. Hiển nhiên Tcharnotski chính là một trong những người như thế và ông hiểu rất rõ điều đó.

Đã nhiều năm ông nghiên cứu về các đám cháy, tìm hiểu chúng ở Rakshava và ở bất cứ đâu, thu nhập hết sức cẩn thận các bài cắt ở báo chí, lục lọi sách báo chuyên ngành, xem nhiều bản thống kê so sánh.

Trong các cuộc nghiên cứu khác thường, những tấm bản đồ chi tiết hầu hết các vùng trên thế giới đã giúp ích cho ông rất nhiều; các ngăn tủ trong phòng thư viện của ông xếp chặt những cuốn sách dày cộp. Ở đó có sơ đồ các thủ đô, các thành phố và khu dân cư với tất cả những phố, những ngõ chẳng chịt, những quảng trường và xó xỉnh, những vườn cây và công viên, những công trình xây dựng, nhà thờ và nhà cửa, tóm lại, đó là những sơ đồ vẽ rất tỉ mỉ: bất kỳ ai dù mới đến lần đầu, dựa vào bảng hướng dẫn ấy cũng dễ dàng định hướng được, như thể đó là thành phố quê hương vậy. Các sơ đồ ấy đều được đánh số cẩn thận, được sắp xếp theo từng huyện, từng vùng, saỪn sàng phục vụ: chủ nhân chỉ cần đưa tay ra là những tờ trình vuông và hình chữ nhật, bằng vải, bằng ni lông hay bằng giấy cung cấp ngay mọi chi tiết muốn tìm.

Tcharnotski cầm cúi hàng giờ trên các tấm bản đồ, nghiên cứu và so sánh cách sắp xếp nhà cửa và đường phố của những thành phố khác nhau.

Công việc ấy cực kỳ tỉ mỉ, đòi hỏi một sự kiên nhẫn ghê gớm. Không phải bao giờ các kết luận cũng tự nhiên bật ra, nhiều khi phải chờ đợi rất lâu mới tóm được một kết quả nào đó. Nhưng Tcharnotski bấu chặt như con ve, con bọ chét. Hễ thấy một chi tiết ngờ ngợ, là ông bám riết ngay lấy, rồi không cho phép mình nghỉ ngơi trì hoãn, sớm muộn ông cũng tìm ra được những khâu trước đó hoặc những câu tiếp theo.

Sau nhiều năm gian khổ, ông đã có được những "tấm bản đồ hỏa hoạn" đặc biệt, ngoài ra, ông còn có được cái gọi là những "biên thể của các đám cháy". Trên các tấm bản đồ có đánh dấu những nơi, những công trình xây dựng và nhà cửa, từng bị hỏa hoạn, bất kể thiệt hại không đáng kể hay là bị thiêu rụi hoàn toàn. Còn trên những bản vẽ gọi là "biên thể các đám cháy" thì ghi lại những thay đổi diễn ra trong quy hoạch xây dựng sau vụ hỏa hoạn; tất cả mọi thay đổi, dù nhỏ nhất, đều được ghi lại cẩn thận.

So sánh các tấm bản đồ hai loại kể trên, dần dần Tcharnotski đi đến những kết luận lý thú. Nếu nói những điểm xảy ra hỏa hoạn ở một vùng nào đó, thì trong tám mươi phần trăm các trường hợp, sẽ hiện lên đường viền những sinh vật kỳ lạ, đôi khi chúng giống như những đứa trẻ quái thai, nhưng thường thường, đó là hình những con thú nhỏ thú vị, những con vượn cáo đuôi dài xoắn vặn rất ngộ, những con sóc nhanh nhẹn thân uốn vòng, những con khỉ trông buồn cười đến mức dị dạng.

Tcharnotski lấy từ trong các sơ đồ ra cả một bộ sưu tập như thế, ông tô màu sắc sỡ rồi đưa chúng vào một cuốn album độc đáo, chắc hẳn không ai có, ngoài bìa đề dòng chữ "Album các sinh vật lửa".

Phần hai bộ sưu tập của ông là những "trích đoạn và phác thảo", rất nhiều những hình kỳ cục không rõ ràng, chu tuyến chưa hoàn chỉnh, chỉ có thể lờ mờ phỏng đoán. Ở đây phác họa những cái đầu, những mẫu thân thể, những khúc chân tay, những cái cẳng tay ngón lông lá, đây đó còn hiện lên những hình hình học, những hình như vết mực nhòe hoặc như một đám những con thủy tức nhộn nhạo.

Cuốn album của Tcharnotski khiến ta nhớ tới một bộ sưu tập những hình ngộ nghĩnh hoặc sáng tác của một họa sĩ có óc tưởng tượng mãnh liệt; thích thú với sự quái dị, ông đưa lên mặt giấy trắng cả một đám những tạo vật như báo diêm gở, những quái vật chỉ tồn tại bên ngoài lương tri con người. Ai không hiểu rõ vấn đề lắm có thể sẽ nghĩ rằng mình đang xem loạt tranh kỳ cục vẽ bằng màu đỏ của một họa sĩ thiên tài ghi lại những giấc mơ huyền hoặc. Nhưng nhìn một số bức tranh tường tượng ấy, người ta sờn gai óc...

Sau nhiều năm dài, nhà nghiên cứu độc đáo phát hiện ra thêm một quy luật nhờ các quan sát viên của ông gợi ý cho: các vụ hỏa hoạn thường xảy ra vào thứ năm. Các con số thống kê xác nhận con quỷ ác hại ấy thường thức dậy chính vào ngày đó trong tuần.

Và điều này hoàn toàn không phải ngẫu nhiên. Thậm chí Tcharnotski còn tìm ra một cách giải thích ít nhiều phù hợp. Theo ông, đó là tại bản chất của ngày thứ năm, được phản ánh ngay trong tên gọi tượng trưng của nó. Bởi từ xưa, ngày đó vẫn được coi là ngày của thần Zeus sấm sét, và do vậy này sinh tên gọi ngày ấy ở nhiều thứ tiếng. Không phải bỗng dưng chủng tộc Đức gọi thứ năm là ngày sấm sét: Donnerstag và Thursday, Agiovedi, Juever và Jeudi, với sức mạnh la tinh thực sự, lẽ nào nghe không mang máng tên thần Jupiter?

Sau khi đi đến hai kết luận cực kỳ quan trọng ấy, Tcharnotski tiến tiếp theo con đường suy lý. Vốn yêu thích triết học và những khái quát siêu hình, trong những giờ rảnh rỗi ông đọc các tác giả thần bí thời kỳ đầu Cơ đốc giáo và nghiền ngẫm kỹ những luận văn thời trung cổ mà ông quan tâm.

Sau nhiều năm nghiên cứu các vụ hỏa hoạn và những hiện tượng kèm theo, ông nghiêng về ý nghĩ cho rằng chắc hẳn có những tạo vật cho tới nay chúng ta chưa biết, một thứ gì đó đại loại như khâu trung gian giữa con người và loài vật, và chúng lộ ra trong bất kỳ tai họa tàn phá nào.

Dẫn chứng cho thuyết của mình, Tcharnotski nêu ra các tín ngưỡng của nông dân và các truyền thuyết cổ xưa ma quái, nàng tiên cá, quỷ lùn, thần lửa và các thiên tinh. Ngày nay, ông đã không còn chút nghi ngờ nào về sự tồn tại của các sinh vật lửa. Ông cảm thấy chúng có mặt ở mỗi đám cháy cho nên ông gắng sức đề bẹp thói can bậy của chúng. Dần dần, đối với ông, cái thế giới bí mật mắt thường không trông thấy ấy trở thành một thế giới cũng thực như thế giới của bản thân ông, tức là thế giới con người. Và thế là nổ ra một cuộc đấu tranh kiên trì và không khoan nhượng, giờ đây hoàn toàn đã được nhận thức rõ. Nếu trước kia Tcharnotski đấu tranh với lửa như với một hiện tượng mù quáng không kìm lại được, thì bây giờ, càng hiểu ra bản chất thực của nó, ông dần dần có thái độ khác với nó. Năm này qua năm khác, trong cái sức mạnh hủy diệt phi lý là đám lửa, ông đã nhận ra một con thú dữ ác ý, ham tàn phá, mà ông phải thanh toán. Rồi sao đó, qua một số dấu hiệu, ông thấy phía địch đã nắm bắt được sự thay đổi trong chiến thuật của ông. Và thế là cuộc chiến tranh đã mang tính chất cá nhân.

Phải nói rằng Antoni Tcharnotski, giám đốc sở cứu hỏa ở Rakshava, đúng là người sinh ra cho một cuộc chiến tranh như thế, có lẽ hơn bất kỳ ai khác trên thế gian này.

Bản thân thiên nhiên phú cho ông những năng lực đặc biệt dường như đã phân công cho ông vai trò người chế ngự lửa. Thân thể ông tuyệt đối không cảm thấy lửa; ở giữa ngọn lửa ngàn ngụt, giữa đám cháy hoành hành dữ dội, ông hoạt động hết sức an toàn, không bị một vết bỏng nhỏ nào.

Mặc dù chức vụ giám đốc không yêu cầu ông phải trực tiếp tham gia dập lửa, nhưng không tiếc

thân mình, luôn là người đầu tiên lao vào đám cháy. Thân hình ông, cao lớn và mềm mại, mái tóc rậm như bờm sư tử nhô ra dưới chiếc mũ cứu hỏa, nổi cao lên như vị thần hộ mệnh giữa những cuộn khói lửa tua tủa hàng ngàn cái nọc đỏ lừ. Đôi khi tưởng như chắc chắn đi vào cõi chết, nơi mà không một người lính cứu hỏa nào dám thò mũi vào, nhưng, kỳ diệu chưa! từ chốn địa ngục ấy ông lại xuất hiện bình an vô sự, với nụ cười hiền lành và hơi bí ẩn trên gương mặt dửng dưng, rọi sáng bởi những ánh lửa đỏ rực; rồi sau khi hít đầy không khí vào lồng ngực nóng bỏng, ông lại xông vào lửa. Bận bịu ông tái mặt khi ông cực kỳ can đảm leo lên những tầng gác ngùn ngụt lửa, trèo lên những ban công đang cháy, liều lĩnh chạy len lỏi giữa những khung thép nóng giãy.

- Một con quỷ! Ông ấy đúng là một con quỷ! Đám lính cứu hỏa thì thâm với nhau, khiếp hãi và kính nể nhìn theo thủ trưởng của họ.

Chẳng bao lâu ông có biệt danh "Chịu Lửa" và trở thành thần tượng của lính cứu hỏa và dân chúng thành phố. Xung quanh ông, người ta thêu dệt nhiều chuyện, trong đó, ông được mô tả như một nhân vật hai mặt, là thượng đẳng thiên sứ Mikhail, đồng thời là con quỷ. Về ông có nhiều lời đồn đại, trong đó khiếp sợ và cảm phục xen kẽ nhau một cách kỳ lạ. Còn hiện nay, Tcharnotski được coi là một pháp sư tốt bụng có quen biết các thế lực bí ẩn. Đối với mọi người, mỗi bước chân, mỗi cử chỉ của ông Chịu Lửa đều chứa đựng ý nghĩa đặc biệt.

Điều khiến mọi người ngạc nhiên hơn cả là tính chất "amiăng" của Tcharnotski dường như được truyền sang quần áo ông, bởi chúng cũng không bị cháy trong các vụ hỏa hoạn.

Hồi đầu, người ta tưởng khi chữa cháy ông mặc bộ quần áo may bằng loại vải đặc biệt, chịu được lửa, nhưng hóa ra hoàn toàn không phải thế. Đó là những lần bị kèng báo động đánh thức giữa đêm đông giá lạnh, ông vội vã mặc luôn bộ quần áo đầu tiên ông trông thấy ở trạm cứu hỏa, mà khi ra khỏi lửa ông vẫn bình yên vô sự.

Ở địa vị Ông, giá thử người khác thì đã tận dụng tài năng đặc biệt đó để kiếm tiền, ví như sẽ làm thuật sĩ lãng du hoặc một tay đại bịp, nhưng đối với ông Antoni chỉ cần mọi người quý trọng và cảm phục là đủ. Điều duy nhất ông tự cho phép mình là những "thử nghiệm" vô tư trong phạm vi đồng nghiệp hoặc những người quen thân làm cho khán giả phải sửng sốt. Chẳng hạn, ông đặt trên lòng bàn tay mấy hòn than hồng khoảng mười lăm phút hoặc lâu hơn nữa mà không có dấu hiệu đau đớn gì, đến lúc ông lại vứt than vào lửa, trên tay ông không hề có vết bỏng.

Khả năng của ông truyền "tính chịu lửa" của mình cho người khác cũng gây nhiều thích thú. Chỉ cần ông cầm tay ai, là người đó cũng "chịu lửa" được một khoảng thời gian nhất định. Một nhóm bác sĩ địa phương chú ý đến ông, họ đề nghị Ông "biểu diễn" vài buổi với một số tiền thù lao lớn. Tcharnotski tức giận từ chối và sau đó, một thời gian dài ông không trình bày "thử nghiệm" ngay cả trong phạm vi hẹp.

Người ta còn kể về ông nhiều chuyện hết sức lý thú khác nữa. Một số lính cứu hỏa từng phục vụ dưới quyền ông không ít năm đã đem các thánh thần ra mà cam đoan rằng trong các đám cháy, ông Chịu Lửa thường phân thân ra làm hai, làm ba: họ kể rằng nhiều lần, họ thấy ông đồng thời ở hai, ba chỗ nguy hiểm nhất giữa đám lửa ngùn ngụt. Kshishtof Slutch, đội trưởng cứu hỏa, thề rằng một lần, khi đám cháy đã dịu bớt, anh ta tận mắt thấy ở mé trong một hốc bám người còn nguyên vẹn có ba thân hình ông Antoni giống hệt nhau, chúng nhập vào nhau làm một, còn ông Tcharnotski thì đang thân nhiên xuống cầu thang.

Chẳng ai biết trong những lời đồn đại ấy có bao nhiêu thật, bao nhiêu bịa. Nhưng một điều chắc chắn, Tcharnotski là một người khác thường và dường như sinh ra là để đấu tranh với hỏa hoạn.

Và ông đã chiến đấu thực sự, ngày càng quyết liệt, ông hiểu sức mạnh của ông, năm này qua năm khác ông hoàn thiện các phương pháp tự vệ, dựng ngày càng nhiều chướng ngại trên con đường hoành hành của lửa.

Đối với Tcharnotski, dần dần cuộc đấu tranh ấy trở thành ý nghĩa cuộc đời; ông liên tục phát minh ra những phương pháp đáng tin cậy để phòng cháy. Như hôm nay, buổi trưa tháng Bảy nóng nực này chẳng hạn, ông nằm xem những ghi chép mới nhất, phân loại những tài liệu tích lũy được cho cuốn sách đang viết về các đám cháy và các biện pháp phòng cháy. Ông đang định viết một cuốn sách lớn; hai tập, kết quả nghiên cứu của ông trong nhiều năm.

Chốc chốc lại rít một hơi điếu xì gà thơm Cuba, Tcharnotski ngẫm nghĩ bố cục cuốn sách và trình tự các chương...

Hút nốt điều thuốc, ông dúi nó vào cái gạt tàn, rồi mỉm cười mãn nguyện, ông đứng dậy.

- Không đến nỗi tồi! Ông tự khen mình, hài lòng về những điều ước tính. Có vẻ ổn lắm.

Ông thay quần áo, rồi đến quán cà phê yêu thích chơi cờ...

Vài năm trôi qua. Hoạt động của Tcharnotski ngày càng tiến triển. Giờ đây, không chỉ Rakshava biết đến ông. Người ta nói tới ông Chịu Lửa cả ở những nơi xa thành phố này. Nhiều người đến gặp ông và tỏ lòng khâm phục ông. Cuốn sách của ông về các đám cháy có tiếng vang lớn, và không chỉ trong ngành cứu hỏa; trong một thời gian ngắn, nó đã được in lại mấy lần.

Nhưng không phải mọi việc đều suôn sẻ. Trong khi trực tiếp tham gia chữa cháy, đã mấy lần ông bị thương.

Hôm cháy kho củi ở Viteluvka, một thanh rầm đang cháy đột nhiên rơi xuống khiến xương quai xanh của ông bị thương nặng; ở hai vụ hỏa hoạn khác, trần nhà đổ sập làm ông bị thương chân và vai; còn hôm Giáng sinh mới rồi, suýt nữa ông bị mất tay phải; một thanh xà bằng sắt rơi từ tít trên nóc xuống chạm một đầu vào ông, chỉ một ly nữa là ông nát xương...

Trước những chuyện không may ấy, Tcharnotski cừ khôi cực kỳ bình tĩnh.

- Ta còn chịu thua lửa, nên nó mới ném các thanh xà vào ta, ông thường nói thế, miệng mỉm cười khinh khinh.

Nhưng thời gian gần đây, các lính cứu hỏa dõi theo từng bước của ông và không để ông lao vào lửa quá sâu, ít nhất là những chỗ có nguy cơ sập nhà. Tuy nhiên, mỗi nguy hiểm vẫn rình rập ông thường xuyên đến mức kỳ lạ, cả ở những nơi tưởng như an toàn nhất. Hình như hễ cứ có mặt Tcharnotski là ma quỷ kéo đến: bên cạnh ông bỗng dưng rơi xuống những khúc gỗ chỉ vừa mới bén lửa, những thanh xà trên trần lửa còn chưa lan tới, cả những tảng vôi, vữa nặng trĩu, to bằng viên đại bác, có khi rơi đúng chỗ Tcharnotski vừa đứng.

Còn Tcharnotski chỉ nhếch mép cười, thản nhiên hút xì gà. Thế nhưng các bạn bè của ông bắn khoăn cau mày và sợ hãi tránh ông cho xa. Rốt cuộc họ đã hiểu ra rằng ở bên cạnh ông không phải là không nguy hiểm.

Cũng đã xảy ra vài sự việc thuộc loại ấy, nhưng ở trong nhà sếp của họ, nên không ai biết.

Tất cả mọi chuyện bắt đầu từ làn khói khét lẹt, ngọt ngào: một ngày nọ, ngôi nhà tràn ngập mùi khét như thể có miếng giẻ rách cháy âm ỉ ở xó nhà. Mùi khó chịu như những lớp sóng vô hình lan tỏa vào các hành lang, đọng mùi hôi trong các phòng, như một tấm màn nặng nề rủ từ trên trần xuống. Mùi ấy thấm vào đồ đạc, quần áo, chăn đệm. Quạt máy và hệ thống thông gió có hoạt động cũng không ăn thua. Và mặc dù các cửa ra vào và cửa sổ đều mở toang hầu như suốt ngày, mà đó là lúc ngoài trời lạnh âm mười tám độ, cái mùi ghê tởm ấy vẫn không bay đi. Gió lùa và giá lạnh cũng không xua được nó, nó cứ xộc vào mũi nồng nặc. Mọi cố gắng tìm ra nguồn gốc mùi ấy đều không đi tới đâu, nên đành chịu vậy.

Cuối cùng, một tháng sau, khi không khí trong nhà đã khá lên đôi chút, thì lại xảy ra một tai họa khác: thán khí. Mấy ngày đầu, còn có thể đồ tình trạng này là do đám gia nhân vụng về, vì lơ đãng đã đóng sầm các lò sưởi, nhưng về sau phải công nhận vấn đề hoàn toàn không phải ở đó, dù các lò đã được theo dõi rất cẩn thận, mùi thán khí ngọt ngào vẫn đầu độc không khí ngày một nhiều hơn. Việc thay đổi chất đốt cũng không ăn thua: mặc dù Tcharnotski đã cho đốt lò bằng củi và không đóng cửa lò nữa, ban đêm trong nhà vẫn có người bị trúng độc hơi than, còn bản thân ông, sáng dậy thấy đầu nhức như búa bổ và buồn nôn. Sự việc đến mức ông buộc phải đi ngủ nhờ ở người quen chứ không ngủ nhà nữa.

Vài tuần sau, thán khí bớt hẳn, và ông lại thở phào nhẹ nhõm trở về nhà.

Ông không biết ngay tại sao nhà ông gặp nhiều tai biến như thế, nhưng lật đi lật lại vấn đề, cuối cùng ông hiểu ra rằng ẩn sau tất cả những cái đó là một mục tiêu: làm cho ông sợ, hạ nhiệt tình chiến đấu của ông.

Nhưng các quỷ kế như vậy chỉ đổ thêm dầu vào lửa, ông bị chạm đến chỗ đau nhất, và quyết chiến thắng bằng bất kỳ giá nào.

Hồi ấy, Tcharnotski đang nghiên cứu một hệ thống mới cho bơm chữa cháy; ông hy vọng nó sẽ đoạt hiệu quả cao hơn tất cả các loại bơm trước đây. Thứ được dùng để dập tắt lửa sẽ không phải là nước, mà là một chất gas đặc biệt, chất này sẽ bọc kín dày đặc tòa nhà bị cháy khiến ôxi không lọt vào được nữa: bằng cách ấy, ông có thể dập tắt lửa từ lúc nó mới manh nha.

- Tôi đảm bảo đó sẽ là một ngọn roi của Trời đối với các đám cháy, ông hồn nhiên khoe với một kỹ sư ông quen khi chơi cờ. Rất có thể khi bằng phát minh của tôi được chứng nhận, lửa hầu như sẽ không còn gây hại nữa.

Và ông tự mãn vãn về bộ ria.

Bây giờ là quãng giữa tháng Giêng, Tcharnotski định hoàn thành đề án chi tiết trong vài ba tháng rồi gửi lên bộ. Tối này qua tối khác, ông cặm cụi trên các bản vẽ, nhiều khi ông ngồi đèn tận nửa đêm...

Một lần, đang ngồi làm việc lúc nửa đêm như thế, ông lơ đãng nhìn Martin, người đầy tớ già, kêu than trong lò ra, và bỗng dừng mẩu gỗ cháy dở ấy thu hút sự chú ý của ông.

- Gượm đã, ông giữ Martin lại ở ngưỡng cửa. Bác rắc tro than lên tờ báo này cho tôi.

Martin hơi bối rối, làm theo lời ông chủ.

- Thế! Tốt rồi. Thôi, bác về ngủ đi.

Còn lại một mình, Tcharnotski một lần nữa nhìn kĩ các hòn than. Đập ngay vào mắt ông là hình dạng các hòn than. Không hiểu lửa cháy thế nào mà các hòn than có đường viền mang hình các chữ cái. Ông kinh ngạc xem xét những đường viền rõ nét ấy; không còn nghi ngờ gì nữa, trước mắt ông là những con chữ lớn bằng than được "gia công" rất khéo.

Một câu đố hóc búa độc đáo, ông nghĩ và tò mò xếp các hòn than hết kiểu này đến kiểu nọ. Biết đâu ông xếp được chúng thành cái gì đó?

Thế rồi chưa đầy mười lăm phút, dưới bàn tay ông đã xuất hiện các từ: "Nung Nóng", "Tia Lửa", "Dọa Nước", "Thổi Khói".

- Cái hội này vui ra phết, ông lẩm bẩm, ghi lại những cái tên lạ lùng ấy cho khỏi quên, đầy đủ thành phần bọn lưu manh lửa. Bây giờ ta hãy xem nên đặt biệt danh cho bọn mi như thế nào. Đúng là một cuộc viếng thăm độc đáo, nhưng các tấm danh thiếp lại càng độc đáo hơn.

Nhéch mép cười, ông cất tờ giấy vào tủ.

Từ hôm ấy, ông dặn Martin ngày nào cũng đem tro than cho ông, và lần nào ông cũng phát hiện trong đó những lời nhắn gửi.

Những lời ấy ngày càng gợi tò mò hơn. Sau các bức danh thiếp là những bức thông điệp từ thế giới bên kia, những câu rời rạc với nội dung răn đe và rồi cả với nội dung dọa nạt.

"Cút đi!", "Đề chúng tao yên!", "Chớ đùa với bọn ta!", "Coi chừng đấy!". Các bức thông điệp lửa thường kết thúc như vậy.

Tcharnotski không coi trọng những lời ấy, với chúng ông có thái độ hài hước. Say sưa nghiên cứu ông xoa xoa tay và chuẩn bị đánh một đòn chí mạng. Chắc chắn ông sẽ thắng. Cần nói thêm rằng mọi chuyện bất ngờ khó chịu vẫn rình rập ông ở các đám cháy nay không lặp lại nữa, những trò ác xảy ra ở nhà nay cũng chấm dứt.

"Nhưng ngày nào ta cũng phải trao đổi thư từ như ta và chúng quen thân nhau vậy, ông mỉm cười, sáng sáng xem những lời nhắn gửi của than lò". Có lẽ các sinh vật này không biết hướng năng lượng ác độc của chúng tới vài điều xấu xa cùng một lúc. Hiện giờ chúng chuyển sang fire message, cho nên chưa thấy trước được sẽ có gì khác. Về mặt này thì ta gặp may, bọn mi cứ viết đi, càng lâu càng tốt, ta bao giờ cũng là một độc giả không vô ơn.

Nhưng quãng đầu tháng Hai, "thư từ" bỗng ngưng lại. Một thời gian, các hòn than vẫn còn giống đường viền các chữ cái, nhưng dù cố mấy, Tcharnotski cũng không xếp được thành từ nào ít nhiều hiểu được; ông chỉ xếp được thành mấy kết hợp phụ âm vô nghĩa hoặc những chuỗi dài nguyên âm. Rõ ràng "thư từ" đã cạn kiệt, và cuối cùng, các hòn than không còn có đường viền giống các chữ cái nữa.

"Fire message" đã chết, Tcharnotski kết luận và vạch một vạch đỏ dưới mục "Nhật ký thông điệp lửa".

Trong vòng một, hai tuần, mọi chuyện êm ả. Khoảng thời gian đó, Tcharnotski hoàn chỉnh cấu trúc thiết bị dập lửa bằng hơi gas và bắt đầu lo chuyện lấy bằng chứng nhận. Nhưng công việc nghiên cứu vất vả đã làm ông mệt lả, sang tháng Ba, ông cảm thấy sức đuối đi rất nhiều, thỉnh thoảng ông lại cảm thấy toàn thân cứng đờ, hồi xưa ông đã từng bị chứng này do có tổn thương thần kinh. Người ngoài không biết tình trạng của ông, vì các cơn cứng đờ thường xảy ra ban đêm, trong giấc ngủ. Thức giấc buổi sáng, ông cảm thấy rã rời như vừa đi một chặng đường dài. Phải nói rằng chính ông cũng không nhận thấy những cơn đó, vì sự chuyển từ trạng thái này sang trạng thái kia diễn ra

nhẹ nhàng và hoàn toàn không đau đớn gì, chỉ có điều giấc ngủ trở nên nặng nề hơn khi dần dần từ giấc ngủ bình thường sang giấc ngủ cứng đờ. Lúc thức giấc, tuy mệt mỏi nhưng ông lại nhớ lại được rất rõ và rất sống động những chuyến lãng du trong mơ. Suốt đêm, Tcharnotski leo các ngọn núi, thăm các thành phố xa xôi, lang thang trên các miền đất lạ. Sự suy mòn thần kinh làm ông kiệt sức lúc ban sáng hình như chính là tại các chuyến phiêu bạt ban đêm của ông. Và thật kỳ lạ: chính ông cũng giải thích như vậy về sức khỏe yếu kém của ông. Các chuyến đi trong mơ được ông cảm nhận như một điều gì đó hoàn toàn hiện thực.

Nhưng Tcharnotski không tâm sự chuyện đó với ai, vì chẳng cần thế, ông cũng đã bị để ý quá nhiều rồi. Cho người khác biết đời sống thâm kín của tâm hồn mình để làm gì?

Tuy nhiên, nếu gần gũi mọi người hơn, có thể ông sẽ nghe họ xì xào những gì, và chắc chắn ông sẽ lo lắng cho bản thân ông.

Việc đầu tiên là ông chú ý đến Martin, bây giờ, bác ta nhìn ông chủ với một thái độ nghi ngờ kỳ lạ và thậm chí còn có vẻ sợ hãi.

Bác ta có cơ sở như vậy, và không chỉ một lần. Một đêm khuya vào quãng đầu tháng Ba, bác ta cảm nén đi từ bếp về phòng mình ở ngay sát cạnh phòng ngủ của ông chủ, bỗng bác ta thấy bóng Tcharnotski đang đi xa dần ở cuối hành lang. Hơi ngạc nhiên, Martin quyết định thử kiểm tra xem hay đó chỉ là cảm giác mà thôi, bác ta liền vội vã theo sau. Nhưng tới cuối hành lang thì ông chủ đã biến mất, như ông đã đột nhiên biến mất.

Martin bần thần nhón chân rón rén vào phòng ngủ của ông chủ, và bác ta thấy gì? Tcharnotski đang ngủ trên giường như chẳng hề có chuyện gì xảy ra.

Vài ngày sau, cũng ban đêm, Martin lại trông thấy ông chủ của mình, nhưng lần này là ở cầu thang, ông đứng trên bậc thang, cúi người qua tay vịn và nhìn xuống dưới bằng cái nhìn siêu thoát. Martin sờn gai ốc, bác ta lao tới kêu lên:

- Ông định làm gì thế? Ông hãy biết sợ Chúa Trời, vì như thế là có tội!

nhưng bác ta chưa kịp chạy đến gần, thì hình bóng Tcharnotski đã biến dạng một cách kỳ lạ, nhòa đi rồi như thấm vào tường, không một tiếng động. Martin làm dấu thánh rồi không suy nghĩ lâu, bác ta lao vào phòng ngủ của ông chủ, lạ chưa, cũng như lần nọ, ông đang ngủ rất say.

- Quái thật! Martin lẩm bẩm. Ma quỷ hay sao nhỉ? Mình có say rượu đâu.

Bác ta đã định về đi ngủ, thì bỗng trông thấy ở cuối phòng có một điều kỳ lạ: phía trên đầu ông chủ quăng một mét, lơ lửng một ngọn lửa đỏ bập bùng. Về hình dạng, nó giống như bụi cây đang cháy, và hình như những cái xúc tu rực lửa của nó đang cố túm lấy Tcharnotski.

- Lạy chúa! Martin kêu lên và chạy tới con quái vật lửa.

Thế là bụi cây đang cháy thu ngay lại những cái lưỡi lửa đang vươn về phía Tcharnotski, cuộn lại thành một cột lửa dày đặc rồi lập tức tắt ngấm, có tiếng xèo xèo nhẹ nhẹ.

Trong phòng ngủ khá tối, chỉ có ánh sáng yếu ớt của ngọn nến Martin để dưới sàn. Tcharnotski ngủ trên giường, người duỗi cứng đờ như gỗ...

Hôm sau, Martin thận trọng nói bóng gió với ông chủ rằng ông mệt mỏi, có cần gọi bác sĩ không, nhưng Tcharnotski nói lảng đi bằng một câu đùa mà không biết tiếp đó sẽ có chuyện gì.

Hai tuần sau thì xảy ra một tai họa...

Sự việc xảy ra vào đêm hai mươi tám rạng ngày hai mươi chín tháng Ba đáng ghi nhớ đối với dân chúng trong thành phố. Tcharnotski về nhà rất khuya, mệt rũ rời, hôm ấy, đội cứu hỏa phải dập một đám cháy lớn ở khu kho nhà ga. Ông tỏ ra rất dũng cảm, không chỉ một lần coi thường nguy hiểm để cứu mấy nhân viên đường sắt ngủ say ở các xó xỉnh trong khu kho. Về nhà quãng gần mười giờ, ông để nguyên quần áo nằm lăn ngay xuống giường và ngủ như chết.

Những ngày gần đây, lo lắng cho chủ, Martin như một con chó trung thành canh giữ sự yên tĩnh của ông ở phòng bên, bác ta không tắt đèn, thỉnh thoảng lại ngó sang phòng ngủ của ông chủ. Đêm ấy bác ta buồn ngủ quá, mái đầu bạc nặng nề ngã sang vai và cuối cùng gục xuống bàn.

Bác ta thức giấc vì có một tiếng động đáng ngại. Cố rũ đi cơn buồn ngủ, bác ta giụi mắt và lắng nghe. Tiếng động không lặp lại nữa. Bác ta bèn vớ lấy chiếc đèn chạy sang phòng ngủ của ông chủ. Nhưng hồi ôi, đã quá muộn. Mở cửa ra, bác ta thấy lửa bao quanh ông chủ như một vàng sáng, hình như hàng nghìn cái vòi lửa đang mút chặt vào thân thể ông.

Martin chưa kịp chạy đến giường thì quãng lửa đã như thấm thấu vào thân thể người đang ngủ

không còn dấu vết gì, cứ như hề chưa có lửa bao giờ vậy.

Run như cây sậy, Martin luống cuống nhìn kỹ ông chủ.

Đột nhiên mặt Tcharnotski biến đổi một cách kỳ lạ: đang bất động bỗng nhún nhó như thể bị co thắt hay hay bị động kinh, đến mức khó nhận ra. Như bị một sức mạnh bí ẩn nhập vào thân thể, Tcharnotski bỗng bật dậy, rú lên một tiếng man dại rồi lao thẳng ra khỏi nhà.

Lúc ấy là bốn giờ sáng, phía trên thành phố, cái ảo ảnh ngái ngủ đang đuổi nhau trong điệu vũ vòng tròn, lũ quỷ ác mộng ngán ngẩm cụp những đôi cánh hư ảo của chúng lại, miễn cưỡng chuẩn bị quay về, còn các thiên thần trầm ngâm cúi trên những chiếc giường của trẻ thơ thì vội vã đặt trên trán đứa trẻ nụ hôn tạm biệt...

Chân trời phía đông đã có những vệt tím. Bình minh xám nhạt, run rẩy trước cái lạnh buổi sớm, lan dần về phía thành phố như những làn sóng thức tỉnh, tỏa sáng, đổi mới. Đàn quạ thành phố thức dậy sau một đêm gà gât, bay một, hai, ba lần thành những vòng tròn màu đen phía trên tòa thị chính, rồi vừa kêu quàng quạc vừa đậu xuống những cành cây trụi lá trước mùa xuân. Lũ chó hoang lang thang ban đêm trong các ngõ tối, bây giờ kiểm cái ăn ngoài chợ....

Đột nhiên ở nhiều điểm trong thành phố vọt lên những ngọn lửa, lửa như một bông hoa nở tung những cánh hoa đỏ rực nhuốm hồng phía trên các mái nhà, vươn cao lên trời. Chuông nhà thờ gióng lên, sự yên tĩnh buổi sớm bị vỡ tung ra bởi những tiếng kêu, tiếng gào, iếng hét:

- Cháy! Cháy!

Ở ngoài chợ, các đám người chạy loạn xạ, các ô tô phóng như bay, cứu hỏa rú ầm ỹ. Một người mặc đồng phục lính cứu hỏa, mái tóc tung bay, tay cầm đuốc đang ra sức len qua đám đông.

- Ai đây nhỉ? Ai?

- Bắt lấy nó! Bắt lấy! Tên đốt nhà!

Hàng nghìn cánh tay hướng về phía hắn.

-Tên đốt nhà! Tên tàn ác! Đám đông điên cuồng giận dữ gầm lên.

Có ai đó hất ngọn đuốc ra khỏi tay hắn, có ai đó ôm nghiêng lấy hắn. Hắn vùng ra, sùi bọt mép... Cuối cùng hắn cũng bị thuần phục. Và người ta đã dẫn giải hắn trên quãng trường, tay hắn bị trói chặt, quần áo hắn rách bươm. Mọi người chăm chăm nhìn vào gương mặt đang được. Mọi người chăm chăm nhìn vào gương mặt đang được ánh bình minh yếu ớt chiếu sáng.

- Ai thế này?

Những người áp giải bắt giắc buông thông tay xuống.

- Ai thế này?

Mấy người lính canh khiếp sợ cứng họng không nói được nữa.

- Sao mặt trông quen quen?

Trên vai kẻ điên rồ lừng lững những cái ngù vai bị tuột ra trong lúc ẩu đả, đó là ngù vai của giám đốc sở cứu hỏa, còn trên áo sơ mi rách lấp lánh tám huy chương "Vì có công chữa cháy", lóe sáng cây thập tự vàng "Vì lòng dũng cảm". Và gương mặt kia, một gương mặt biến dạng đi trông như thú vật, với hai con mắt xéch đỏ ngầu máu!...

Suốt một tháng ròng sau đám cháy khủng khiếp đã thiêu rụi bảy công trình xây dựng đẹp nhất thành phố ấy, đêm nào Martin cũng trông thấy bóng ma Tcharnotski. Bóng kẻ điên rồ trườn vào phòng ngủ, cúi xuống chiếc giường bỏ trống lục lọi ở đó tìm thân thể, có lẽ để lại nhập vào? Hỡi ôi, chỉ tỏ uổng công...

Mãi tới cuối tháng Tư, sau khi ông giám đốc sở cứu hỏa bị nhốt ở bệnh viện của bác sĩ Zhegota, trong tình trạng mất trí nhớ đã nhảy qua cửa sổ tầng gác xuống đất và chết tại chỗ, bóng ma của ông ta mới thôi không về nơi ở cũ nữa...

Nhưng mãi tới nay mọi người vẫn còn kể cho nhau nghe câu chuyện hoang đường về hồn ma của ông Chậu Lửa: nó đã để lại thân xác của nó trong giấc ngủ, rồi không quay trở về được nữa, bởi các sinh vật lửa đã chiếm mất.